

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 862 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 24

SỐ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC TP. HÀ NỘI
tháng 02 năm 2020
Ngày: 27-02-2020
Số: 2152
CÔNG VĂN ĐẾN

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết
Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội, tỷ lệ 1/500**
Địa điểm: xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14; Văn bản hợp nhất Luật Quy hoạch đô thị số 49/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;

Căn cứ Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án và quản lý theo đồ án quy hoạch trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ thông báo số 1448/TB-UBND ngày 02/12/2019 của UBND Thành phố về Kết luận của tập thể lãnh đạo UBND Thành phố tại cuộc họp về điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội, tỷ lệ 1/500 tại xã Tiên Phong, huyện Mê Linh;

Căn cứ hồ sơ đề nghị Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 của Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 15/TTr-QHKT ngày 03/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án

- Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500.

- Địa điểm: xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

2. Vị trí, ranh giới và quy mô lập điều chỉnh quy hoạch

a. Vị trí, ranh giới:

Rạm vi nghiên cứu lập Điều chỉnh cục bộ quy hoạch nằm phía Đông đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt tại quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 24/6/2008.

Ranh giới khu vực nghiên cứu điều chỉnh cục bộ quy hoạch có ranh giới như sau:

- Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có mặt cắt ngang 24m.

- Phía Đông giáp khu đất nhà xưởng Công ty TNHH sản xuất và thương mại Năm Sao, đất thổ canh xã Tiên Phong.

- Phía Nam giáp mương, đất thổ canh xã Tiên Phong (được quy hoạch thành đường có mặt cắt ngang 24m).

- Phía Tây giáp tuyến đường nội bộ.

b. Quy mô:

Diện tích nghiên cứu điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khoảng 62.954m².

(Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt có tổng diện tích 110.853m², để khớp nối đồng bộ, phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị N1, ranh giới một số ô đất trong khu vực điều chỉnh cục bộ có điều chỉnh, sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch, tổng diện tích của đồ án Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 khoảng 111.037m² – tăng 184m²).

3. Mục tiêu và nguyên tắc điều chỉnh

Khớp nối đồng bộ với Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000 được duyệt và khu vực về kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, chỉ giới đường đỏ,... phù hợp với thực trạng triển khai dự án, quy chuẩn, tiêu chuẩn.

Các nội dung không thuộc đồ án điều chỉnh này được giữ nguyên theo Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 được duyệt tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 24/6/2008.

Đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt sẽ là cơ sở pháp lý để triển khai dự án đầu tư xây dựng, và quản lý quy hoạch kiến trúc, xây dựng theo quy hoạch.

4. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

a. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

Đồ án Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt với tổng diện tích 11,0853ha với các phân khu chức năng gồm: Khu làm việc, hội trường lớn; Khu hợp tác quốc tế và các đại diện Tài chính Ngân hàng; Thư viện; Phân khu thực hành; Khu giảng đường; Khu nhà đa năng; Khu nhà chuyên gia, giảng viên đại học; Khu cây xanh TĐTT, bể bơi; Khu cây xanh công viên tiêu cảnh; Khu kí túc xá, nhà ăn; Bãi đỗ xe tĩnh, nhà để xe; Mặt nước; Khu đầu mối kỹ thuật; Đất giao thông nội bộ, quảng trường.

Nay điều chỉnh cục bộ quy hoạch các ô đất HTQT (khu hợp tác quốc tế và các đại diện Tài chính Ngân hàng), TV (thư viện), PHTH (phân khu thực hành), CXTT (cây xanh thể thao), ĐN (khu nhà đa năng) và đất giao thông. Phương án điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh tuyến đường nội bộ (đoạn nối từ quảng trường đến kí túc xá); tuyến đường nội bộ phía Đông dự án chuyển thành đường khu vực.

- Điều chỉnh ranh giới, diện tích các loại đất sau: HTQT (khu hợp tác quốc tế và các đại diện Tài chính Ngân hàng), TV (thư viện), PHTH (phân khu thực hành), ĐN (khu nhà đa năng), đất cây xanh, khu đầu mối kĩ thuật, đất giao thông để phù hợp với chỉ giới đường đỏ.

- Điều chỉnh một phần đất cây xanh sang đất hỗn hợp (cây xanh, để xe) để phù hợp với chức năng của Quy hoạch phân khu đô thị N1.

Các ô đất được điều chỉnh về ranh giới, diện tích (các chỉ tiêu về mật độ xây dựng, tầng cao công trình giữ nguyên theo Quy hoạch chi tiết được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt). Kết quả điều chỉnh Quy hoạch chi tiết cụ thể như sau:

Bảng tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất trước và sau điều chỉnh

STT	Chức năng	Kí hiệu	Diện tích theo QHCT được duyệt (m ²)	Diện tích sau khi điều chỉnh (m ²)
1	Khu HTQT và các đại diện TCNH	HTQT	4.314	4.322
2	Thư viện	TV	2.710	2.710
3	Phân khu thực hành	PHTH	8.353	6.042
4	Khu nhà đa năng	ĐN	3.204	3.200
5	Đất cây xanh TĐTT, bể bơi		9.669	11.650
6	Đất cây xanh công viên tiểu cảnh		6.539,9	1.449
7	Khu kí túc xá, nhà ăn	KTX	10.462	10.931
8	Đất để xe		14.503	14.493
9	Khu đất đầu mối kĩ thuật	ĐMKT	1.039	1.047
10	Đất giao thông nội bộ, quảng trường		10.379	14.080
11	Đất hỗn hợp (cây xanh kết hợp để xe)		1.433	1.433
	Tổng		62.770	62.954

Bảng thống kê số liệu các ô đất sau điều chỉnh

TT	Ký hiệu	Chức năng sử dụng đất	Diện tích đất (m ²)	MĐ XD (%)	HS SĐĐ (Lần)	Tầng cao (Tầng)
1	HH	Đất hỗn hợp (cây xanh kết hợp đỗ xe)	1.433			
2	HTQT	Khu HTQT và đại diện các TCNH	4.322	40	2,8	7
3	TV	Thư viện	2.710	40	2,0	5
4	PHTH	Phân khu thực hành	6.042	40	0,8	2
5	ĐN	Khu nhà đa năng	3.200	40	2,8	7
6		Đất cây xanh thể dục thể thao + bể bơi	11.650			
	CXTT1	Đất cây xanh thể dục thể thao + bể bơi	6.955	5	0,05	1
	CXTT2	Đất cây xanh thể dục thể thao	4.695			
7		Đất cây xanh công viên tiểu cảnh	1.449			
	CX1	- Đất cây xanh công viên tiểu cảnh	473			
	CX2	- Đất cây xanh công viên tiểu cảnh	123			
	CX3	- Đất cây xanh công viên tiểu cảnh	235			
	CX4	- Đất cây xanh công viên tiểu cảnh	618			
8	KTX	Khu ký túc xá + nhà ăn	10.931	40	2,0	5
9		Đất đỗ xe	6.090			
	P1	- Đất đỗ xe	1.673			
	P2	- Đất đỗ xe	1.181			
	P3	- Đất đỗ xe	758			
	P4	- Đất đỗ xe	2.478			
10	ĐMKT	Đất khu đầu môi kỹ thuật	1.047	40	0,4	1
11		Đất giao thông, quảng trường	14.080			
Tổng cộng			62.954			

** Ghi chú:*

Khi thiết kế công trình cụ thể phải đảm bảo khoảng lùi tối thiểu đã khống chế trên bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất và khoảng cách các công trình theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam.

b. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:

Điều chỉnh cục bộ quy hoạch cơ bản tuân thủ theo tổ chức không gian của Quy hoạch chi tiết được duyệt, việc điều chỉnh chủ yếu chỉ tổ chức lại không gian khu vực cây xanh TĐTT, các khối chức năng trong khu cây xanh đảm bảo đáp ứng các yêu cầu học tập và rèn luyện thể chất của sinh viên nhà trường.

Trồng cây xanh xung quanh khu đất xây dựng trường, trong các lô đất xây dựng công trình,... đảm bảo diện tích cây xanh theo quy định.

Tuân thủ các chỉ tiêu khống chế tại Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành.

c. Hạ tầng kỹ thuật:

* *Giao thông:*

- Mạng lưới đường cấp khu vực xung quanh khu đất: Cập nhật, điều chỉnh và phân cấp lại mạng lưới đường giao thông xung quanh khu vực Dự án đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch phân khu đô thị N1, cụ thể:

+ Giữ nguyên quy mô mặt cắt ngang tuyến đường quy hoạch B=24m ở phía Bắc, điều chỉnh cấp hạng của tuyến đường thành tuyến đường chính khu vực.

+ Cập nhật, điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang và cấp hạng tuyến đường chính khu vực ở phía Nam khu đất có quy mô mặt cắt ngang B=24m (gồm: lòng đường xe chạy rộng 2x7m; dải phân cách giữa rộng 1,0m; vỉa hè hai bên rộng 2x4,5m).

+ Điều chỉnh quy mô, cấp hạng của tuyến đường quy hoạch (được phê duyệt trước đây B=10m) ở phía Đông Trường thành tuyến đường cấp khu vực, quy mô mặt cắt ngang B=20,5m (gồm: lòng đường xe chạy rộng 10,5m; vỉa hè hai bên rộng 2x5m).

- Mạng lưới đường nội bộ bên trong khu đất: Giữ nguyên theo quy hoạch được duyệt cho phép điều chỉnh một số tuyến đường phù hợp với định hướng quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan của khu đất, cụ thể:

+ Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang tuyến đường kết nối theo hướng Đông – Tây từ quy mô mặt cắt ngang B=14m thành tuyến đường cấp nội bộ có quy mô B=12,5m (gồm: lòng đường xe chạy rộng 7,5m; vỉa hè hai bên rộng 2x2,5m).

+ Điều chỉnh đoạn tuyến đường B=14m kết nối theo hướng Bắc – Nam thành 02 tuyến đường cấp nội bộ rộng B=6,0m bao quanh khu vực cây xanh.

- Về bãi đỗ xe tập trung:

+ Điều chỉnh các bãi đỗ xe bố trí theo Quy hoạch chi tiết được duyệt thành các bãi đỗ xe tập trung bố trí trong khuôn viên các ô đất, cụ thể: Xây dựng 04 bãi đỗ xe tập trung với tổng diện tích khoảng 6.090m² để phục vụ đỗ xe cho khu vực Trường, khuyến khích xây dựng các bãi đỗ xe cao tầng phục vụ cho khu vực. Tại các vị trí bãi đỗ xe tập trung có bố trí trạm sạc điện công cộng, vị trí các bãi đỗ xe bố trí tiếp giáp với đường giao thông khu vực đảm bảo cho xe đi đường tiếp cận thuận lợi. Quy mô và công nghệ cụ thể của các trạm sạc điện sẽ được xác định chính xác trong giai đoạn lập dự án đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ Bãi đỗ xe công trình: Đối với các ô đất xây dựng công trình hợp tác quốc tế và các đại diện tại chính ngân hàng, thư viện, ký túc xá... xây dựng tầng hầm đỗ xe tuân thủ theo nội dung hướng dẫn xác định quy mô xây dựng tầng hầm phục vụ đỗ xe đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội (đã được UBND thành phố thống nhất tại văn bản số 4174/UBND-ĐT ngày 28/8/2017 và Hướng dẫn của Sở Quy hoạch-Kiến trúc tại công văn số 6676/QHKT-HTKT ngày 04/10/2017). Quy mô, diện tích tầng hầm sẽ được nghiên cứu tính toán và xác định chính xác trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng khoảng 6.380m².

. Các chỉ tiêu đạt được:

Tổng diện tích ô đất điều chỉnh : 62.954m²

- Diện tích đất đường giao thông và giao thông tĩnh: 20.170m² (32,03%).

Trong đó:

+ Đất đường cấp khu vực : 11.601m² (18,43%)

+ Đất đường cấp nội bộ (đường nhóm nhà) : 2.479m² (3,93%).



+ Đất bãi đỗ xe công cộng (chưa bao gồm BĐX trong các tầng hầm): 6.090m² (9,67%).

** Chuẩn bị kỹ thuật:*

- San nền: Cao độ nền khu quy hoạch H_{min}=9,40m; H_{max}=10,10m.

- Thoát nước mưa:

+ Hướng thoát nước: thoát về đầm Tiên Phong ở phía Đông khu đất thông qua hệ thống thoát nước xây dựng theo quy hoạch.

+ Mạng lưới thoát nước: Điều chỉnh, cập nhật mạng lưới thoát nước bố trí dọc các tuyến đường cấp khu vực và cấp nội bộ bên trong ô đất theo định hướng Quy hoạch phân khu đô thị N1 được duyệt, cụ thể:

. Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa kích thước từ BxH = 1,0m x (0,8÷1,0)m bố trí dọc tuyến đường B=17,5m và B=20,5m xung quanh khu đất.

. Điều chỉnh kích thước và mạng lưới các tuyến cống thoát nước bố trí dọc các tuyến đường quy hoạch nội bộ bên trong khu đất. Mạng lưới các tuyến cống thoát nước có kích thước D600mm÷D1000mm bố trí dưới lòng đường quy hoạch.

Khi lập dự án đầu tư xây dựng, chủ đầu tư cần liên hệ với các dự án ở lân cận để khớp nối về cao độ nền cho phù hợp và xây dựng đồng bộ hệ thống kênh mương đảm bảo thoát nước tránh gây úng ngập cho khu vực.

** Quy hoạch cấp nước*

- Nguồn nước: từ nhà máy nước Bắc Thăng Long thông qua tuyến ống cấp nước D=400mm bố trí dọc tuyến đường B=24m ở phía Nam và tuyến ống cấp nước phân phối D150mm bố trí dọc tuyến đường B=24m ở phía Bắc và phía Tây khu quy hoạch.

- Chỉ tiêu tính toán: Chỉ tiêu cấp nước cho sinh viên và giáo viên là 20 l/người.ngđ; Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt là 180 l/người.ngđ; Chỉ tiêu cấp nước tưới cây là 3 l/m² cây xanh; Chỉ tiêu cấp nước rửa đường là 1,5 l/m².ngđ.

- Mạng lưới đường ống cấp nước:

+ Tổ chức mạng lưới đường ống cấp nước đến từng công trình cụ thể. Sử dụng trạm bơm - bể chứa nước sinh hoạt và chữa cháy đối với các công trình cao từ 5-10 tầng.

+ Bổ sung tuyến ống cấp nước phân phối D=110mm dọc các tuyến đường phía Đông và phía Nam dự án.

+ Điều chỉnh đường kính tuyến ống từ khu vòng xuyên đến tuyến đường phía Đông dự án và tuyến ống dọc tuyến đường khu phân xưởng thực hành về phía Nam dự án từ ống D=50mm thành D=150mm.

+ Bổ sung các trụ cứu hỏa D100 dọc các tuyến đường với khoảng cách tối đa L=150m đảm bảo theo quy định.

** Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng đô thị*

- Chỉ tiêu tính toán: Chỉ tiêu cấp điện cho nhà đa năng, ký túc xá, nhà học lý thuyết... là 25W/m² sàn; Chỉ tiêu cấp điện cho khu quảng trường, công trình TDTT là 50 kW/ha; Chỉ tiêu cấp điện cho bãi đỗ xe và đường giao thông là 12kW/ha.

- Xây dựng trạm biến áp dự kiến 22kV/0,4kV (dạng trạm kios hợp bộ) đặt trong khu đất đầu mỗi kỹ thuật, sử dụng máy biến áp 3 pha công suất 2x1600kVA.

- Xây dựng mới các tuyến cáp ngầm trung và hạ thế cấp điện cho khu quy hoạch, sử dụng cáp đồng bọc cách điện PVC và XLPE. Hệ thống cáp ngầm này được chôn ngầm, luôn trong ống nhựa cứng HDPE và chôn dọc theo vỉa hè.

- Xây dựng mới hệ thống chiếu sáng các trục đường trong khu quy hoạch. Hệ thống giao thông được sử dụng đèn led 100W-220V tiết kiệm điện, có chóa và cần đèn đặt trên trụ thép tráng kẽm có chiều cao 9m. Khu vực sân thể dục thể thao sử dụng các đèn chiếu sáng chuyên dụng. Khu vực quảng trường sử dụng đèn cột thép tròn mạ kẽm lắp đèn pha 250W, 400W. Cấp điện cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng dùng cáp ngầm.

** Quy hoạch thông tin liên lạc*

- Nguồn cấp: Được lấy từ trạm vệ tinh VT1.4, dung lượng 25.000 số dự kiến xây dựng ở phía Tây khu đất.

- Số lượng thuê bao sẽ được xác định cụ thể theo nhu cầu sử dụng thực tế của nhà trường.

** Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường*

- Thoát nước thải:

+ Chỉ tiêu tính toán: Lấy theo chỉ tiêu cấp nước và tỷ lệ thu gom nước thải đạt 100%.

+ Mạng lưới thoát nước:

Bổ sung các tuyến cống thoát nước thải D=300mm dọc theo tuyến đường phía Đông dự án.

Điều chỉnh các tuyến cống thoát nước thải D=200mm thành D=300mm.

Xây dựng mới trạm xử lý nước thải công suất $Q=1.100m^3/ngđ$ đặt trong khu đất đầu mỗi kỹ thuật. Sau khi trạm xử lý nước thải Tiên Phong và hệ thống cống thoát nước được đầu tư xây dựng hoàn thiện thì trạm xử lý nước thải cục bộ chuyển thành trạm bơm để bơm nước thải vào mạng lưới thoát nước thải Thành phố qua hệ thống cống thoát nước thải D=300mm.

- Vệ sinh môi trường:

+ Đối với khu nhà cao tầng, bố trí phòng lấy rác đóng kín tại tầng 1. Đối với nhà thấp tầng, hàng ngày sẽ có nhân viên môi trường đến thu gom rác thải.

+ Bố trí trạm trung chuyển rác thải trong khu đất hạ tầng kỹ thuật phía Tây Nam.

+ Việc tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của UBND thành phố ban hành quy định quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nghĩa trang: Khu vực nghĩa trang hiện có sẽ ngừng hưng táng, cải tạo thành khu công viên cây xanh. Về lâu dài sẽ di chuyển về khu nghĩa trang tập trung của Thành phố theo quy định.

** Quy hoạch không gian ngầm:*

- Dọc theo các trục đường giao thông bố trí tuynel, hào kỹ thuật chứa hệ thống cấp nước phân phối, hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc...

- Xây dựng các tầng hầm của công trình dưới các khối nhà cao tầng theo đúng quy hoạch để giải quyết nhu cầu đỗ xe của bản thân tòa nhà và của khu vực theo đúng các quy định hiện hành của Thành phố, phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

** Đánh giá tác động môi trường*

Khi triển khai lập dự án đầu tư, Chủ đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2014 và Nghị định

18/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/2/2015 quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường. Các phương án bảo vệ môi trường đối với Dự án sẽ được chi tiết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Sở Quy hoạch – Kiến trúc có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, xác nhận hồ sơ bản vẽ Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 phù hợp với Quyết định này.

- UBND huyện Mê Linh: Chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tổ chức công bố công khai Đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội tỷ lệ 1/500 được duyệt để các tổ chức, cơ quan có liên quan và nhân dân được biết; Phối hợp với Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan để hoàn thành giải phóng mặt bằng tại dự án.

- Giao UBND huyện Mê Linh, Thanh tra xây dựng chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo Quy hoạch chi tiết được duyệt, xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.


- Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội có trách nhiệm liên hệ với UBND huyện Mê Linh và các tổ chức, cá nhân liên quan để hoàn thành giải phóng mặt bằng và di dời nghĩa trang hiện có tại dự án theo quy định; liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn thực hiện và điều chỉnh các nội dung liên quan đến dự án Trường Đại học Tài chính Ngân hàng theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý quy hoạch, đất đai, đầu tư, xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải, Công thương; Chủ tịch UBND huyện Mê Linh, Chủ tịch UBND xã Tiên Phong; Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội; Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính Ngân hàng Hà Nội; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VPUBND: các PCVP, các phòng: ĐT, KT, KTBĐT;
- Lưu VT (20 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hùng